

Bản án số: **08/2020/HNGĐ-PT**  
Ngày 18 - 8 - 2020  
“V/v Ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bính và ông Tôn Anh Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Văn Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2020/TLPT-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc ly hôn.

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 42/2020/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế bị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 88/2020/QĐPT-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê S, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Bà Hà Thị Ph, sinh năm 1984 (đã bị tuyên bố mất tích);

Địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn V, xã P, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Lê S và chị Hà Thị Ph có thời gian tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, được hai gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 09/6/2005.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại Thôn V, xã P, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế được khoảng 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm trong cuộc sống hôn nhân. Anh S và chị Ph thường xuyên cãi vã, gây gổ nhau, đến tháng 3/2007, chị Ph tự ý bỏ nhà đi và không cho anh S biết đã đi đâu và làm gì ở đâu.

Anh S đã sử dụng mọi biện pháp để liên lạc, tìm kiếm chị Phnhung không có kết quả nên đã có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Phmất tích theo quy định của pháp luật. Tại quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐST-DS ngày 06/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã tuyên bố chị Hà Thị Ph mất tích. Đến ngày 27/02/2020, anh S nộp đơn khởi kiện xin ly hôn với chị Phương.

Về con chung: Anh S thừa nhận quá trình chung sống, anh và chị Phcó 01 con chung là cháu Lê Thị Lan Anh, sinh ngày 20/6/2006. Khi chị Phbỏ nhà đi đã đưa cháu Lan Anh đi cùng khi cháu chưa được 01 tuổi. Từ đó cho đến nay, anh S không có thông tin gì về chị Phvà cháu Lan Anh, nên anh S yêu cầu Tòa án tiếp tục giao việc nuôi con cho chị Phương. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, anh S đã rút yêu cầu về việc giải quyết con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh S xác nhận không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn: Ngày 06/02/2020, chị Hà Thị Ph đã bị Tòa án nhân dân huyện Phong Điền tuyên bố mất tích theo quyết định số 01/2020/QĐST-DS. Đến nay, quyết định này đã có hiệu lực pháp luật và vẫn không có tin tức gì về chị Phương.

Tại bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 42/2020/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã áp dụng khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 2, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 244; điểm h khoản 1 Điều 217 và khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự: Đình chỉ một phần yêu cầu xem xét nuôi con của anh Lê S.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của anh Lê S, cho anh Lê S được ly hôn với chị Hà Thị Ph.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/5/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 199/QĐKNPT-VKS-DS ngày 28/5/2020, kháng nghị đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 42/2020/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị, đồng thời phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng là đúng quy định

pháp luật tổ tụng dân sự và không có sai sót gì để kiến nghị khắc phục. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền: Hủy bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 42/2020/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của nguyên đơn; quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của kháng nghị:

Kháng nghị của Viện kiểm sát là đúng thẩm quyền và đảm bảo nội dung theo quy định tại Điều 278 và Điều 279 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận để đưa ra xem xét giải quyết, xét xử phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền:

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 199/QĐKNPT-VKS-DS ngày 28/5/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền cho rằng: *“Việc Tòa án nhân dân huyện Phong Điền chưa xác minh được hiện nay cháu Lê Thị Lan Anh đang ở đâu, ở với ai, còn sống, đã chết hay mất tích, ... để ghi nhận ý kiến và xem xét nguyện vọng của cháu cũng như việc giao cháu Lan Anh cho ai chăm sóc, nuôi dưỡng khi cha mẹ ly hôn là giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình chưa triệt để, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, vi phạm khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và nguyên tắc giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình”*.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

*“2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”*.

Như vậy, việc Tòa án quyết định giao con cho bên nào được trực tiếp nuôi là căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con và căn cứ vào điều kiện về mọi mặt của người trực tiếp nuôi con; việc lấy lời khai để xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên chỉ là một trong những điều kiện để Tòa án xem xét chứ không phải là điều kiện bắt buộc duy nhất. Trong trường hợp này, cháu Lan Anh đã được chị Ph đem theo mẹ từ năm 2007 cho đến nay; chị Ph đã bị Tòa án tuyên bố mất tích và đến nay cũng không có tin tức gì về cháu Lan Anh, còn sống hay đã chết nên việc yêu cầu Tòa án thu thập, lấy lời khai để giải quyết việc giao cháu cho ai nuôi là không có căn cứ để thực hiện.

Mặt khác, theo quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự thì: “3. Đối với vụ án hôn nhân và gia đình liên quan đến người chưa thành niên, ... Khi xét thấy cần thiết, Thẩm phán có thể tham khảo ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em về hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân phát sinh tranh chấp và nguyện vọng của vợ, chồng, con có liên quan đến vụ án.

*Đối với vụ án tranh chấp về nuôi con khi ly hôn hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, Thẩm phán phải lấy ý kiến của con chưa thành niên từ đủ 07 tuổi trở lên,...”.*

Như vậy, việc Tòa án phải lấy ý kiến của con chưa thành niên từ đủ 07 tuổi trở lên chỉ bắt buộc đối với vụ án tranh chấp về nuôi con khi ly hôn hoặc vụ án về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo yêu cầu của một trong các bên đương sự.

Trong vụ án này, Tòa án giải quyết yêu cầu ly hôn của một bên đối với một người đã bị tuyên bố mất tích; đối với người đó khi bỏ đi cũng đã đem con chưa thành niên đi theo (chưa tròn 01 tuổi) và đưa con cũng không có thông tin gì khi nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn.

Do đó, việc Tòa án giải quyết triệt để nội dung vụ án trong các mối quan hệ (hôn nhân, con cái, tài sản...) chỉ đặt ra khi có tranh chấp và khi có đầy đủ các bên đương sự hoặc đề nghị giải quyết vắng mặt theo yêu cầu của các bên.

Đối với cháu Lê Thị Lan Anh đã đi cùng với chị Ph từ nhiều năm nay không có thông tin gì, nên không thể tiến hành lấy lời khai để xác định nguyện vọng của cháu Lan Anh được; trường hợp sau này có tranh chấp về nuôi con thì các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ và không giải quyết phần nuôi con chung trong cùng vụ án này theo yêu cầu của anh S là phù hợp, không vi phạm khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1, khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 như nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát và ý kiến phát biểu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm.

Từ những nội dung và căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét không có cơ sở để chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308; khoản 2 Điều 244; điểm h khoản 1 Điều 217 và khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 2, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 42/2020/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu xem xét nuôi con của anh Lê S.

3. Chấp nhận yêu cầu của anh Lê S, cho anh Lê S được ly hôn với chị Hà Thị Ph.

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- TAND huyện Phong Điền;
- Chi cục THADS huyện Phong Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa DS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Thanh**

